

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **179/2020/HS-ST**  
Ngày: 13-8-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Châu Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Võ Hùng Dương.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Văn Hai – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 160/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lữ Văn T**, sinh năm: 1993 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông L và bà Lê Thị L; có Vợ Cù Thị Kim H (đã ly hôn) và 01 người con. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 13 tháng 11 năm 2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2014/HSST. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/10/2019 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Hồ Anh T1**, sinh năm: 1995 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 10/12; con ông Hồ T (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ Trần Thị Thúy Nga và 01 người con. Tiền án: Ngày 23 tháng 5 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, theo Bản án hình sự sơ thẩm số

23/2014/HSST. Tiền sự: Ngày 12 tháng 6 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 14 tháng (ngày 26 tháng 6 năm 2018 chấp hành xong). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/10/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp Ô, xã C, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

*Người làm chứng:* Đỗ Văn D, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 10 tháng 10 năm 2019, Lữ Văn T đang ở khu vực đường NB8 thuộc khu dân cư Mỹ Phước 2, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì gặp Bi. Tại đây, Bi đưa cho T số tiền 3.600.000 đồng và kêu T đi đến đoạn đường NB6 thuộc khu dân cư Mỹ Phước 2, thị xã Bến Cát để gặp bạn của Bi tên là Học để lấy thêm số tiền 1.100.000 đồng; Bi nhờ T cầm tổng số tiền 4.600.000 đồng để đi mua ma túy đá (Methamphetamine) còn số tiền 100.000 đồng thì Bi cho T để T đồ xăng, Bi nói với T nếu mua được ma túy đá đem về cho Bi thì Bi sẽ cho T số tiền 200.000 đồng và một ít ma túy đá để sử dụng thì T đồng ý. Tiếp đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu xanh-vàng-bạc, biển số 61B1-813.XX đi đến một tiệm Internet (không nhớ rõ bảng hiệu và địa chỉ cụ thể) ở gần khu dân cư Mỹ Phước II, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để gặp Hồ Anh T1. Tại đây, T rủ T1 đi đến khu vực huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về sử dụng chung thì T1 đồng ý. T1 không biết T đi mua ma túy cho Bi. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 61B1-813.XX chở T1 đi đến đoạn đường NB6 gặp Học lấy số tiền 1.100.000 đồng. Khi gặp Học lấy tiền xong, T giao xe mô tô biển số 61B1-813.XX cho T1 điều khiển chở T phía sau đi đến khu vực ngã ba chùa thuộc huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh. Đến nơi, T đưa cho T1 số tiền 4.600.000 đồng để T1 trực tiếp mua ma túy. Tại đây, T1 gặp một người nam (không xác định rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 (một) túi ma túy với số tiền 4.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T1 cất túi ma túy vào trong túi quần phía trước bên trái, rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 61B1-813.XX chở T đi về phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11 tháng 10 năm 2019, khi T và T1 đi về đến đường Đại lộ Bình Dương, đoạn thuộc khu 6, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp cùng với Lực lượng Công an phường Hiệp Thành trên đường tuần tra phát hiện T và T1 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu T và T1 dừng lại để kiểm tra thì phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và T1 về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính hàn kín, bên trong có chứa chất màu trắng (nghi là ma túy đá) và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu xanh-vàng-bạc, biển số 61B1-813.XX.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số: 19/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương để giám định 01 (một) túi nylon miệng kéo dính hàn kín, bên trong có chứa chất màu trắng (nghĩ là ma túy đá) thu giữ nêu trên của Lữ Văn T và Hồ Anh T1.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số: 758/MT-PC09 kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng là 10,0063 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định khối lượng/trọng lượng là 9,3525 gam ma túy loại Methamphetamine.

Đối với 01 (một) túi nylon miệng kéo dính hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng sau giám định là 9,3525 gam. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lữ Văn T và Hồ Anh T1, quá trình điều tra xác định, T và T1 không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với đối tượng tên Bi, ngày 16 tháng 4 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã tiến hành trích xuất Lữ Văn T đến dãy Nhà trọ Hải Đăng, địa chỉ tại số 30, đường NB13, khu 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì xác định tại địa chỉ nêu trên không có ai tên Bi (theo sự chỉ dẫn của T) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu xanh-vàng-bạc, biển số 61B1-813.XX, quá trình điều tra xác định: Đây là xe mô tô của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1996, ngụ tại ấp ông Thạnh, xã Cây Trường, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Ngày 10 tháng 10 năm 2020, anh L cho T mượn xe mô tô nói trên làm phương tiện đi làm, sau đó T sử dụng làm phương tiện phạm tội anh L không biết. Ngày 02 tháng 12 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định xử lý vật chứng số 35, giao trả xe mô tô nói trên cho anh L.

Cáo trạng số 177/CT-VKS-HS ngày 19/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lữ Văn T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Hồ Anh T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lữ Văn T mức hình phạt từ 09 (chín) năm đến 11 (mười một) năm tù.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Anh T1 mức hình phạt từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nylon miệng kéo dính hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng sau giám định là 9,3525 gam là tang vật trong vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11 tháng 10 năm 2019, trên đường Đại lộ Bình Dương, đoạn thuộc khu 6, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Lữ Văn T đã bị bắt quả tang về hành vi vận chuyển trái phép 10,0063gam ma túy loại Methamphetamine cho đối tượng tên Bi để có tiền và ma túy sử dụng. Đối với Hồ Anh T1 bị bắt cùng với T thì T là người rủ T1 cùng đi mua ma túy về sử dụng, T1 không biết T vận chuyển trái phép chất ma túy cho đối tượng tên Bi. Như vậy, hành vi mà bị cáo Lữ Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự và hành vi mà bị cáo Hồ Anh T1 thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình

nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý. Đây tình tiết tăng nặng “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) túi nylon miệng kéo dính hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng sau giám định là 9,3525 gam là tang vật trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **1. Tuyên bố:**

Bị cáo Lữ Văn T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Hồ Anh T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### **2. Về hình phạt:**

2.1. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lữ Văn T 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2019.

2.2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Anh T1 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2019.

3. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký của người bị bắt Hồ Anh T1 và Lữ Văn T cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T và hình dấu đỏ Công an phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bên trong có 01 (một) gói nylon kéo dính chứa ma túy trọng lượng sau giám định 9,3525 gam theo kết luận giám định số 758/MT-PC09 ngày 15/10/2019.

*(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 152.20 ngày 19/6/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).*

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Châu Giang**